

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 4

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 (sau đây gọi tắt là Chương trình) như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về ban hành các văn bản pháp lý và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025

Căn cứ quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Từ đầu năm 2022 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành thuộc tỉnh, các địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và trình Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp lý và quy định triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể:

- Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp trong xây dựng Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh⁽¹⁾.

¹ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/5/2022 và Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18/02/2022.

- Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 09 Nghị quyết và chỉ đạo đang trình 02 Nghị quyết quy định về triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025⁽²⁾.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch và các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, như: Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022, Quyết định ban hành Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu; quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao; Ban hành Chương trình tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Quyết định phê duyệt danh mục công trình thực hiện đầu tư cơ chế đặc thù đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện các Chuyên đề thuộc Chương trình nông thôn mới (*như Kế hoạch đào tạo tập huấn cán bộ các cấp thực hiện Chương trình nông thôn mới, kế hoạch đánh giá, kiểm tra, giám sát Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Kế hoạch xây dựng thôn (làng) nông thôn mới...*).

- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ có liên quan đã xây dựng các Chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn và theo lĩnh vực ngành; hướng dẫn tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Kiện toàn bộ máy tham mưu giúp việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới các cấp

a) Ở cấp tỉnh

- Thực hiện Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập Tổ công tác về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục duy trì Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để tham mưu triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

b) Địa phương

- Đến nay 10/10 huyện, thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn và thành lập tổ công tác thực hiện Chương trình nông thôn mới.

² Gồm các Nghị Quyết: Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; số 24/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; số 25/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; số 42/NQ-HĐND ngày 12/7/2022; số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; số 60/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/ 2022 và 02 Nghị quyết đang hoàn thiện trình kỳ họp chuyên đề tháng 11 năm 2022.

- Tiếp tục duy trì Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tham mưu triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn.

- Tại cấp xã đã thành lập Ban quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; bố trí cán bộ chuyên trách theo dõi thực hiện Chương trình nông thôn mới.

- Tại cấp thôn, đã thành lập Ban phát triển thôn để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thôn.

3. Công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới

Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được chú trọng và phát huy hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ của Phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” từ đó đã có tác động tích cực đến nhận thức của cán bộ các cấp và người dân. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí thực hiện tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP, truyền tải các thông điệp về phát triển bền vững, phát huy tính đa giá trị của nông nghiệp, nông thôn, vai trò của cộng đồng và cán bộ cơ sở. Duy trì thực hiện các chuyên mục về xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm phát sóng định kỳ hằng tháng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum; Thường xuyên cập nhật tin tức, kết quả, văn bản, quy định, hướng dẫn về xây dựng nông thôn mới trên Cổng thông tin điện tử của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh. Thông tin kịp thời đến các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên về định hướng hoạt động truyền thông năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “*cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động; nhằm tạo khí thế sôi nổi về phong trào xây dựng nông thôn mới, ngay từ đầu năm tỉnh đã chỉ đạo và tổ chức phát động các hoạt động ra quân đầu năm xây dựng nông thôn mới; Các ngành, các cấp đã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, gắn với cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị các cấp đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trong công tác vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện

- Ban hành Kế hoạch đánh giá, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó tỉnh đã tổ chức đánh giá, kiểm tra và giám sát Chương trình định kỳ theo quy định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên trực tiếp tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình tại các huyện, thành phố và các xã mục tiêu phấn đấu xây dựng nông thôn mới năm 2022, thôn điểm cấp tỉnh (thôn Làng Mới) về xây

dựng thôn (làng) nông thôn mới... Tổ chức các Hội nghị, cuộc họp nhằm đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời chỉ đạo, có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại các địa phương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện thành phố để kịp thời cập nhật tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Chương trình (*hàng tháng, hàng quý*) và đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc các địa phương trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, đặc biệt là công tác phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương được giao.

- Các sở, ngành liên quan được giao phụ trách các nội dung, tiêu chí chuyên ngành đã chủ động phối hợp với các địa phương trong hỗ trợ, hướng dẫn và kiểm tra giám sát thực hiện các nội dung, tiêu chí có liên quan, kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho địa phương trong quá trình thực hiện; đã gắn nội dung kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chương trình với khảo sát, thẩm định đơn vị tại cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới. Qua đó, đã phát hiện được nhiều cách làm hay mô hình hiệu quả, sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới ở cơ sở; cũng như kịp thời chấn chỉnh những cách làm chưa đúng, chưa hiệu quả để đảm bảo thực hiện đúng định hướng chỉ đạo của tỉnh và các quy định của pháp luật.

- Các địa phương (cấp huyện) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn đảm bảo theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, thường xuyên kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các xã trong triển khai thực hiện Chương trình, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn và có các giải pháp chỉ đạo để triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM 2022 (Cập nhật đến tháng 10/2022)

1. Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới

- Đến tháng 10 năm 2022 toàn tỉnh đã có 36 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 07 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 19 thôn (thuộc xã đặc biệt khó khăn, biên giới) đạt chuẩn thôn nông thôn mới; chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và chưa có huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Kết quả rà soát theo Bộ tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: đến tháng 10/2022 có 38 xã đạt chuẩn 19/19 tiêu chí (*trong đó có 36 xã đã được công nhận đạt chuẩn xã NTM*), có 15 xã cơ bản đạt chuẩn từ 15 đến 17 tiêu chí, 28 xã đạt chuẩn từ 10 đến 14 tiêu chí và 04 xã đạt chuẩn từ 7-9 tiêu chí, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 15,61 tiêu chí; giảm 0,54 tiêu chí/xã so với cuối năm 2021. Nguyên nhân do Bộ tiêu chí mới có nhiều chỉ tiêu cao hơn, việc đánh giá thu nhập có mức cao hơn, tiêu chí hộ nghèo khó đạt hơn giai đoạn trước (*giai đoạn 2016 - 2020, tiêu chí chỉ có hộ nghèo, hiện nay là tiêu*

chí nghèo đa chiều: gồm cả hộ nghèo và hộ cận nghèo) nên dẫn đến một số tiêu chí mặc dù đã đạt chuẩn từ những năm trước nhưng qua rà soát không đạt tiêu chuẩn theo quy định mới...

Dự kiến đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 43 xã đạt chuẩn xã NTM (*tăng 08 xã so với năm 2021*), 04 xã nông thôn mới nâng cao (*tăng 4 xã so với năm 2021*), 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu (*tăng 02 xã so với năm 2021*), số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 16 tiêu chí/xã (*giảm 0,15 tiêu chí so với năm 2021*).

Chi tiết kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh như sau:

1.1. Tiêu chí số 1 về quy hoạch: có 71/85 xã đạt chuẩn; tất cả các xã đã có đồ án quy hoạch chung về xây dựng nông thôn mới cho giai đoạn 2010 - 2020; tuy nhiên, đến nay hầu hết đồ án quy hoạch của các xã đã hết hiệu lực, trong khi hiện nay chưa thể tổ chức lập đồ án quy hoạch nông thôn mới cho giai đoạn 2021 - 2025 (*nguyên nhân do quy hoạch vùng cấp huyện chưa được thực hiện nên không có cơ sở lập quy hoạch cấp xã*).

1.2. Tiêu chí số 2 về giao thông: Có 67/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Huyện Đăk Glei (6/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (đạt 4/10 xã chưa đạt), Tu Mơ Rông (3/11 xã chưa đạt), Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt), Ia H'Drai (2/3 xã chưa đạt) Kon Plông (1/8 xã chưa đạt).

1.3. Tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai: có 84/85 xã đạt chuẩn, còn 01 xã chưa đạt chuẩn (*xã Ia Toi - huyện Ia H'Drai³*).

1.4. Tiêu chí số 4 về điện: có 85/85 xã đạt (*chiếm 100% số xã*).

1.5. Tiêu chí số 5 về trường học: Có 65/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (7/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (6/10 xã chưa đạt), Đăk Hà (3/10 xã chưa đạt) và Ia H'Drai (2/3 xã chưa đạt).

1.6. Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa: Có 81/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Kon Plông (1/8 xã chưa đạt) và Đăk Glei (1/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (1/10 xã chưa đạt) và Kon Rẫy (1/6 xã chưa đạt).

1.7. Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: có 85/85 xã đạt (*chiếm 100% số xã*).

1.8. Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông: Có 84/85 xã đạt chuẩn (01 xã chưa đạt (*xã Đăk Tô Kan - huyện Tu Mơ Rông⁴*)).

1.9. Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư: Có 57/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (6/10 xã chưa đạt), Tu Mơ Rông (4/11 xã chưa đạt), Đăk Tô (4/8 xã chưa đạt) Đăk Hà (3/10 xã chưa đạt), Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt) và Kon Plông (1/8 xã chưa đạt).

1.10 Tiêu chí số 10 về thu nhập: Có 42/85 xã đạt chuẩn. Hầu hết các địa phương đều có tỷ lệ xã đạt chuẩn thấp: Tu Mơ Rông (11/11 xã chưa đạt) Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (6/10 xã chưa đạt), Kon Plông (5/8 xã chưa

³ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất được tưới tiêu chưa đạt 80% (có 30 ha lúa nước tại điểm dân cư 64 chưa chủ động được tưới tiêu).

⁴ Xã có hệ thống loa đến thôn bị hư hỏng.

đạt), Đăk Tô (4/8 xã chưa đạt); Đăk Hà (3/10 xã chưa đạt), Ia H'Drai (2/3 xã chưa đạt) và Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt).

1.11. Tiêu chí số 11 về hộ nghèo: Có 42/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Tu Mơ Rông (11/11 xã chưa đạt) Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt), Sa Thầy (6/10 xã chưa đạt), Kon Plông (5/8 xã chưa đạt), Đăk Tô (4/8 xã chưa đạt); Đăk Hà (3/10 xã chưa đạt), Ia H'Drai (2/3 xã chưa đạt) và Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt).

1.12. Tiêu chí số 12 về Lao động: Có 75/85 xã đạt. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt), Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt).

1.13. Tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và Phát triển kinh tế nông thôn: Có 60/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt); Đăk Tô (4/8 xã chưa đạt); Tu Mơ Rông (3/11 xã chưa đạt); Đăk Hà (3/10 xã chưa đạt); Ia H'Drai (2/3 xã chưa đạt). Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt).

1.14. Tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo: Có 69/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Tu Mơ Rông (10/11 xã chưa đạt), Đăk Glei (2/11 xã chưa đạt).

1.15. Tiêu chí số 15 về y tế: Có 72/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (6/11 xã chưa đạt) và huyện Tu Mơ Rông (3/11 xã chưa đạt).

1.16. Tiêu chí số 16 về Văn hóa: Có 83/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Sa Thầy (1/10 xã chưa đạt) và Đăk Glei (đạt 1/11 xã chưa đạt).

1.17. Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm: Có 59/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt); Sa Thầy (6/10 xã chưa đạt), Đăk Tô (3/8 xã chưa đạt); Tu Mơ Rông (2/11 xã chưa đạt); Kon Rẫy (2/6 xã chưa đạt), Đăk Hà (1/10 xã chưa đạt) và Ia H'Drai (1/3 xã chưa đạt).

1.18. Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Có 67/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: Đăk Glei (8/11 xã chưa đạt) và Tu Mơ Rông (7/11 xã chưa đạt).

1.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh: Có 82/85 xã đạt chuẩn. Các địa phương có số xã đạt chuẩn thấp là: thành phố Kon Tum (1/11 xã chưa đạt), Tu Mơ Rông (2/11 xã chưa đạt).

(Chi tiết theo phụ lục số 01 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện các xã mục tiêu năm 2022

- Đối với 08 xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2022⁵ và 01 xã chưa hoàn thành năm 2021 (xã Ngọc Tụ - huyện Đăk Tô): Đến nay

⁵ Gồm: xã Đăk Blà, xã Đăk Rơ Wa, xã Ngọc Bay - thành phố Kon Tum; xã Đăk Ui, xã Ngọc Wang - huyện Đăk Hà, xã Ngọc Tụ - huyện Đăk Tô, xã Sa Loong - huyện Ngọc Hồi và, xã Đăk Tờ Re - huyện Kon Rẫy xã Ngọc Tem - huyện Kon Plông.

đã có 01 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới (*xã Đăk Tô Re, huyện Kon Rẫy*).

Qua rà soát, cơ bản các xã đã đạt chuẩn từ 15 đến 19 tiêu chí; tuy nhiên do, năm 2022 là năm đầu thực hiện bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021 - 2025, nên hiện nay các địa phương mới đang tiến hành rà soát, đánh giá theo bộ tiêu chí, dự kiến đến cuối năm mới hoàn thiện đánh giá và đề xuất tỉnh thẩm định, công nhận theo kế hoạch. Riêng xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông khả năng hoàn thành mục tiêu là rất thấp, nguyên nhân do thực trạng tỷ lệ nghèo đa chiều của xã là quá cao (*cuối năm 2021 là trên 77%, trong khi yêu cầu đạt chuẩn tiêu chí là 13% đối với xã thuộc huyện nghèo, vì vậy trong năm 2022 khó có thể phấn đấu để giảm theo yêu cầu tiêu chí*).

- Đối với 06 xã phấn đấu đạt chuẩn xã NTM nâng cao năm 2022 (*xã Đăk Nông, Sa Nghĩa, Đăk Ruông, Đoàn Kết, Diên Bình và Tân Cảnh*): Đến nay vẫn chưa có xã nào đạt chuẩn. Theo rà soát, hiện các xã mới chỉ cơ bản đạt chuẩn từ 9 đến 14/19 tiêu chí. Do theo quy định Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021 - 2025 quy định 19 tiêu chí, trong khi theo quy định giai đoạn trước (*giai đoạn 2016 - 2020*) là 10 tiêu chí, do đó các địa phương đang tiếp tục rà soát, thực hiện để đáp ứng đạt chuẩn theo bộ tiêu chí mới. Dự kiến có 04 xã có khả năng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; riêng 02 xã (*xã Đoàn Kết - thành phố Kon Tum và xã Đăk Nông - huyện Ngọc Hồi*) khả năng không hoàn thành mục tiêu năm 2022, nguyên nhân do xã không có công trình cấp nước sạch tập trung, trong khi yêu cầu tiêu chí phải có công trình cấp nước sạch tập trung.

- Đối với 03 xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu (*xã Đoàn Kết, Hà Môn và Tân Lập*): Đến nay chưa có xã nào được công nhận đạt chuẩn. Trong quá trình thực hiện có một số vấn đề khó khăn như: Để đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu thì xã phải đảm bảo đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, nhưng do các xã (*Hà Môn, Tân Lập*) được công nhận xã nông thôn mới nâng cao năm 2021 (*theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2016 - 2020*) nên so với Bộ tiêu chí mới thì vẫn còn một số tiêu chí chưa duy trì đạt chuẩn. Riêng đối với xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum là xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu năm 2022 nhưng đến nay xã vẫn chưa đạt chuẩn xã NTM nâng cao, vì vậy trong kế hoạch năm 2022 xã phải phấn đấu đồng thời cả xã đạt chuẩn NTM nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đối với các thôn (làng) điểm thực hiện xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

Theo Kết quả rà soát tại 95 thôn (làng) thực hiện điểm tại các cấp giai đoạn 2022 - 2025: đến nay hầu hết tại các thôn thực hiện điểm, đều đã đạt chuẩn từ 3 đến 8 tiêu chí/10 tiêu chí, các tiêu chí đạt chuẩn như: (*Tiêu chí số 1 về giao thông có 33/95 thôn đạt, Tiêu chí số 2 về điện có 87/95 thôn đạt, tiêu chí số 3 về Cơ sở vật chất văn hóa có 85/95 thôn đạt, tiêu chí số 4 về Thông tin và truyền thông có 59/95 thôn đạt, tiêu chí số 5 về nhà ở dân cư có 20/95 thôn đạt, tiêu chí số 6 về Thu nhập có 21/95 thôn đạt, tiêu chí số 7 về Hộ nghèo có 30/95 thôn đạt, tiêu chí số 8 về Văn hóa, Giáo dục và Y tế có 32/95 thôn đạt, tiêu chí số 9 về*

Môi trường và ATTP có 40/95 thôn đạt và tiêu chí số 10 về An ninh trật tự có 78/95 thôn đạt).

Riêng đối với thôn Làng Mới, xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei (thôn điểm cấp tỉnh), đến nay đã có 04/10 tiêu chí đạt chuẩn, gồm (Tiêu chí số 1 về giao thông, 2 về điện, số 8 về Văn hóa, Giáo dục và Y tế và tiêu chí số 10 về An ninh trật tự); phần đầu đến cuối 2022 thôn đạt chuẩn thêm 02 tiêu chí (tiêu chí số 4 về Thông tin và truyền thông và tiêu chí số 5 về nhà ở dân cư); đến cuối năm 2023 xã đạt chuẩn 10/10 tiêu chí và đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

3. Kết quả thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm

Trong 10 tháng đầu năm tỉnh đã tổ chức 01 đợt đánh giá công nhận sản phẩm và đã công nhận thêm 09 sản phẩm đạt từ 3 - 4 sao, nâng tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh được công nhận từ 3 sao trở lên là 157 sản phẩm, trong đó: 01 sản phẩm được Trung ương công nhận đạt 5 sao cấp quốc gia; 21 sản phẩm đạt 04 sao (trong đó 06 sản phẩm có tiềm năng 5 sao đang đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá); 135 sản phẩm đạt 3 sao. Dự kiến cuối tháng 12 năm 2022 toàn tỉnh sẽ tổ chức thêm 01 đợt đánh giá, dự kiến có từ 30 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

4. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022

a) Kế hoạch giao: Tổng kinh phí ngân sách nhà nước phân bổ thực hiện năm 2022 là 216.244 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 161.210 triệu đồng (vốn ĐTPT 135.050 triệu đồng, vốn sự nghiệp 26.160 triệu đồng), vốn ngân sách tỉnh đối ứng 39.100 triệu đồng vốn ĐTPT, phần đối ứng còn lại do các huyện đối ứng thực hiện.

b) Kết quả thực hiện và giải ngân

- Kết quả thực hiện và giải ngân đến 25 tháng 10 năm 2022: toàn tỉnh đã thực hiện và giải ngân 22.213 triệu đồng, đạt 10,27% so với kế hoạch vốn (trong đó vốn ngân sách trung ương là 5.318 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh 7.812 triệu đồng, ngân sách huyện là 9.083 triệu đồng). Nguyên nhân giải ngân chậm là do công tác phân bổ và giao kế hoạch chi tiết còn chậm, bên cạnh đó một số cơ chế quy định thực hiện Chương trình còn chưa được hoàn thiện, vì vậy trong 10 tháng đầu năm chủ yếu hoàn chỉnh thủ tục giao vốn và chuẩn bị đầu tư thực hiện.

- Ước thực hiện và giải ngân cả năm 2022 đạt 75% kế hoạch vốn (trong đó vốn NSTW đạt 70%).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

- Chương trình đã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào Chương trình trọng tâm để lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình thực hiện (Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành một số Nghị quyết để tổ chức thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị tăng cường vai trò trách nhiệm các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ năm 2022) do đó đã huy động

được cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình.

- Nhằm hỗ trợ xây dựng nông thôn mới toàn diện, đồng bộ và xây dựng các thôn (làng) phát triển, đặc biệt là các thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Ban thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ngành, các cấp theo nhiệm vụ phân cấp đã kịp thời ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo một cách kịp thời và đồng bộ tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

- Các địa phương đã ban hành Chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện theo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn để triển khai thực hiện; các sở, ban, ngành đã tích cực hướng dẫn, phối hợp và hỗ trợ các địa phương trong quá trình thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

- Việc triển khai đồng bộ các Chương trình mục tiêu quốc gia đã tạo điều kiện cho các địa phương chủ động lồng ghép thực hiện các nguồn lực để thực hiện Chương trình đạt kết quả cao.

2. Những khó khăn, hạn chế

- Mặc dù Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 đã chuẩn bị bước sang thực hiện năm thứ hai, tuy nhiên đến nay một số cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện của các Bộ ngành Trung ương về triển khai thực hiện vẫn còn kịp thời và chưa đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình (*như quy trình thực hiện, cơ chế hỗ trợ, thanh quyết toán nguồn ngân sách nhà nước, hướng dẫn thực hiện các nội dung Chương trình và tiêu chí nông thôn mới...*).

- Việc áp dụng đánh giá thực hiện theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gặp một số khó khăn, với nhiều chỉ tiêu đạt chuẩn tương đối cao và bổ sung thêm nhiều chỉ tiêu mới, nên cần phải có thời gian tổ chức thực hiện mới đạt chuẩn (*trong năm 2022 chủ yếu tập trung công tác quy định mức đạt chuẩn tiêu chí áp dụng tại địa phương và ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện*), từ đó ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu năm 2022 của Chương trình. Hiện nay, sau khi rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, có một số tiêu chí mặc dù mới đạt chuẩn trong năm 2021 nhưng không còn duy trì đạt chuẩn (*vì bộ tiêu chí mới có nhiều nội dung mới và mức độ đạt chuẩn cao hơn*).

- Về tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách Nhà nước năm 2022 cũng gặp nhiều khó khăn; mặc dù trung ương đã phân bổ vốn từ tháng 6 năm 2022 và cấp tỉnh đã hoàn thành phân bổ vốn trong tháng 6; tuy nhiên, việc phân bổ chi tiết để triển khai thực hiện cần phải chờ quy định, hướng dẫn của Trung ương và địa phương (*như: quy định quản lý và sử dụng vốn sự nghiệp ngân sách trung ương, quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình...*); do đó, trong 10 tháng đầu năm chủ yếu mới hoàn thành công tác phân bổ

vốn chi tiết và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, vì vậy khả năng giải ngân theo kế hoạch vốn năm 2022 là khó khăn.

3. Nguyên nhân hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Do cơ chế chính sách quy định, hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 chưa được kịp thời và đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện.

- Là năm đầu thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 với nhiều tiêu chí, chỉ tiêu mới, mức đạt chuẩn cao nên trong một thời gian ngắn không thể thực hiện đạt tiêu chí và một số tiêu chí đã đạt chuẩn trước đây nhưng không đáp ứng được theo mức quy định mới.

- Trung ương phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 tại thời điểm tháng 6/2022), trong khi quy trình phân bổ tại các cấp cần phải được thực hiện đảm bảo theo trình tự và do một số cơ chế chính sách quy định về sử dụng ngân sách Nhà nước chưa được hoàn thiện nên khó khăn trong việc phân bổ và giải ngân nguồn vốn.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, vận động có lúc, có nơi chưa có chiều sâu, phương thức, cách thức tuyên truyền chưa đa dạng, dẫn đến nhận thức của một số người dân chưa cao và phong trào chung tay xây dựng NTM chưa đạt hiệu quả cao.

- Các địa phương chưa có các giải pháp để huy động, tăng cường nguồn lực đầu tư cho chương trình (*chủ yếu vẫn phụ thuộc vào ngân sách Trung ương*) như giải pháp phân bổ ngân sách địa phương, huy động sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân...

- Một số địa phương, nhất là cấp xã chưa thật sự vào cuộc một cách quyết liệt, chưa phát huy sức mạnh của tập thể, hệ thống chính trị để vận động Nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới;

- Một số tổ chức đoàn thể các cấp, các sở, ngành chuyên môn phối hợp với địa phương trong việc giúp đỡ, hỗ trợ thực hiện theo nhiệm vụ được giao chưa thường xuyên.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Mục tiêu: Năm 2023, toàn tỉnh phấn đấu có 48 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó có thêm 05 xã được công nhận đạt chuẩn NTM trong năm 2023*), có thêm 03 xã nông thôn mới nâng cao, có thêm 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu và thành phố Kon Tum hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Tiếp tục tập trung xây dựng và hoàn thiện các cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình theo quy định.

- Tăng cường các giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong xây dựng nông thôn mới nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Huy động và bố trí nguồn lực để hỗ trợ xây dựng nông thôn mới. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên cho các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới, xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo đội ngũ cán bộ chỉ đạo và vận hành Chương trình, trong đó đặc biệt là cấp xã và thôn.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả về xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, thôn nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đầu tư xây dựng theo kế hoạch vốn đã giao nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Kiến nghị với Trung ương

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ ngành Trung ương nghiên cứu, xem xét phối hợp lồng ghép ban hành chung vào 01 văn bản về quy định về cơ chế, chính sách thực hiện chung cho Chương trình mục tiêu quốc gia. Việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện không quy định cụ thể mà dẫn chiếu thực hiện theo nhiều văn bản khác nhau, dẫn đến việc nghiên cứu, áp dụng rất khó khăn, tốn thời gian, khó vận dụng nhất là đối với cấp xã, có tình trạng Trung ương ban hành quá nhiều văn bản và khó áp dụng thực hiện như hiện nay.

- Đề nghị Trung ương có cơ chế đặc thù ưu tiên hỗ trợ vốn để tập trung xây dựng đối với các huyện chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới và những xã có số tiêu chí đạt chuẩn dưới 10 tiêu chí để góp phần sớm đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới theo mục tiêu đề ra.

- Nhằm thuận lợi cho địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình đảm bảo đúng theo quy định, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp và ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Về cơ chế hỗ trợ thực hiện, đề nghị các Bộ ngành xem xét quy định cụ thể về nội dung, mức hỗ trợ *(không nên quy định trích dẫn theo các văn bản*

khác, dẫn đến khó áp dụng thực hiện, đặc biệt như quy định tại Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính, có nội dung trích dẫn thực hiện theo văn bản đã hết hiệu lực).

2. Kiến nghị với Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền nhất là cấp huyện, xã; các ngành, các cấp nâng cao vai trò trách nhiệm của đơn vị, địa phương (đặc biệt là vai trò trách nhiệm người đứng đầu) trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; gắn trách nhiệm với hoàn thành mục tiêu của Chương trình hàng năm được giao.

3. Các ngành, các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông trong xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Kon Tum chung sức xây dựng nông thôn mới” một cách hiệu quả, thiết thực.

4. Các cấp chính quyền các cấp chủ động cân đối, bố trí và lồng ghép các nguồn lực trên địa bàn để tập trung đầu tư theo mục tiêu của Chương trình đảm bảo theo quy định, đặc biệt là bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương, lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 4 xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (thay B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: PCVP-Nguyễn Đăng Trình;
- Lưu: VT, NNTN.NTLA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp